### ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT MÁY TÍNH



Đồ án đa ngành - CO3109

#### Báo cáo

# PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG NHÀ THÔNG MINH DREAM HOME

Giảng viên hướng dẫn: ThS. Mai Đức Trung

Sinh viên thực hiện: 2011364 - Nguyễn Duy Khang

2010206- Du Thành Đạt  $2011128 - \text{Hoàng Nhật Hà} \\ 2012945 - \text{Nguyễn Tiến Đạt}$ 



# Mục lục

1 Mở đầu	4
2 Phân tích yêu cầu	4
2.1 Yêu cầu chức năng	
2.2 Yêu cầu phi chức năng	
3 Lược đồ use case	
4 Use case scenarios	
$4.1~\mathrm{UC}001\cdot\mathrm{Xem}$ giá trị cảm biến trên LCD	
$4.2~\mathrm{UC002}\cdot\mathrm{Xem}$ giá trị cảm biến trên app	6
$4.3~\mathrm{UC}003\cdot\mathrm{Di\grave{e}u}$ khiển thiết bị	6
$4.4~\mathrm{UC}004\cdot\mathrm{Thêm}$ cảm biến, thiết bị mới	7
$4.5~\mathrm{UC}005\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập cảm biến, thiết bị	7
$4.6~\mathrm{UC}006\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập ngưỡng cảm biến	8
$4.7~\mathrm{UC}007\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập lịch trình thiết bị	8
$4.8~\mathrm{UC008}\cdot\mathrm{Xem}$ lịch sử hoạt động thiết bị	9
$4.9~\mathrm{UC}009\cdot\mathrm{Xem}$ thông báo vượt ngưỡng	9
5 Thiết kế database	
6 Luợc đồ deployment	. 11
7 Thiết kế kiến trúc	. 12
7.1 Mô hình MVC ở Backend	. 12
7.2 Mô hình MVC ở frontend	. 13
8 Đặc tả cảm biến, thiết bị	. 13
9 Hiện thực	. 14
10 Kết luận	. 14
Tài liệu tham khảo	. 15
Danh mục hình vẽ	
Hình 1: Lược đồ use case	5
Hình 2: Lược đồ schema của database	
Hình 3: Lược đồ deployment	. 11
Hình 4: Lược đồ các class ở backend	
Danh mục bảng biểu	
Bảng 1: UC 001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD	6
Bảng 2: UC 002 · Xem giá trị cảm biến trên app	6
Bảng 3: UC 003 $\cdot$ Điều khiển thiết bị	7
Bảng 4: UC 004 · Thêm cảm biến, thiết bị mới	7
Bảng 5: UC 005 · Thiết lập cảm biến, thiết bị	8



Bảng 6: UC006 · Thiết lập ngưỡng cảm biến	. 8
Bảng 7: UC007 · Thiết lập lịch trình thiết bị	. 9
Bảng 8: UC008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị	. 9
Bảng 9: UC009 · Xem thông báo vượt ngưỡng	10

#### 1 Mở đầu

Nhà thông minh là một khái niệm ngày càng phổ biến trong thời đại công nghệ số hiện nay. Nhà thông minh là nhà có khả năng tự động hóa và điều khiển các thiết bị gia dụng thông qua Internet vạn vật (IOT) và các cảm biến. Nhà thông minh mang lại nhiều lợi ích cho người sử dụng, như tiết kiệm năng lượng, tăng cường an ninh, nâng cao sức khỏe và thoải mái sống.

Để tìm hiểu thêm thêm về công nghệ IOT và các cảm biến thông minh, cũng như ứng dụng kiến thức học được về công nghệ phần mềm, nhóm đã chọn đề tài **Dream Home**.

Qua dự án, nhóm hy vọng đạt được các mục tiêu sau.

Thứ nhất, nhân và hiển thi dữ liêu từ thiết bi.

Thứ hai, kiểm tra dữ liệu nhận được vượt quá ngưỡng cho phép.

Thứ ba, điều khiển thiết bi.

Thứ tư, ghi nhận hoạt động thiết bị.

Thứ năm, sử dụng design pattern trong hiện thực.

# 2 Phân tích yêu cầu

Nhóm chia làm các yêu cầu chức năng và yêu cầu phi chức năng.

#### 2.1 Yêu cầu chức năng

Nhóm đề xuất các yêu cầu phi chức năng như sau:

- Đo độ sáng, độ ẩm, nhiệt độ trong phòng.
- Hiển thị các giá trị đo được trên màn hình LCD.
- Điều khiển thiết bi trong phòng.
- Hiển thi các giá tri đo được trên app.
- Thêm, bớt các thiết bị.
- Điều chỉnh ngưỡng cảm biến thông báo.
- Kích hoat các thiết bi khác khi vươt ngưỡng.
- Lưu lịch sử hoạt đông của thiết bi.

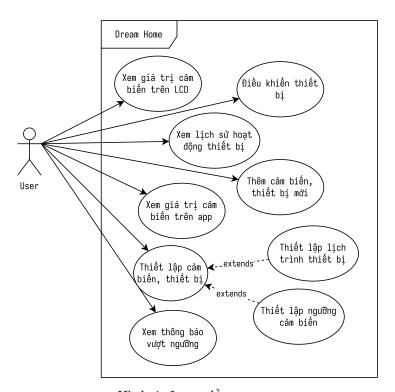
#### 2.2 Yêu cầu phi chức năng

Nhóm đề xuất các yêu cầu phi chức năng như sau:

- Số liệu update liên tục trong ít nhất 2 phút.
- Số liêu lưu trên server ít nhất 1 năm.
- Úng dung chay được trên Android.
- Người dùng có thể self-host hệ thống.

### 3 Lược đồ use case

Nhóm đề xuất các use case ở lược đồ Hình 1.



Hình 1: Lược đồ use case

Chi tiết từng use case được mô tả ở Phần 4.

#### 4 Use case scenarios

Danh sách các use case được đặc tả ở phần này:

- UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD (Bảng 1)
- ${}^{\bullet}\;$  UC002  $\cdot$  Xem giá trị cảm biến trên app (Bảng 2)
- UC003 · Điều khiển thiết bị (Bảng 3)
- UC004 · Thêm cảm biến, thiết bi mới (Bảng 4)
- UC005 · Thiết lập cảm biến, thiết bi (Bảng 5)
- UC006 · Thiết lập ngưỡng cảm biến (Bảng 6)
- UC007 · Thiết lập lịch trình thiết bị (Bảng 7)
- UC008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị (Bảng 8)
- UC009 · Xem thông báo vượt ngưỡng (Bảng 9)

#### 4.1 UC001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD



Author	Du Thành Đạt
Date	16/02/2023
Description	Xem giá trị cảm biến mới nhất trên màn hình LCD.
Actor	User
Trigger	User xem màn hình LCD.
Pre-condition	Không có
Post-condition	User biết giá trị mới nhất của cảm biến.
Normal flow	1. User xem giá trị mới nhất của cảm biến trên màn hình LCD.
Alternative flow	Không có
Exception flow	Không có

Bảng 1: UC<br/>001 · Xem giá trị cảm biến trên LCD

#### 4.2 UC002 · Xem giá trị cảm biến trên app

Author	Hoàng Nhật Hà
Date	16/02/2023
Description	User muốn xem các giá trị độ ẩm, độ sáng, nhiệt độ mà các sensor đang đo được ở thời điểm hiện tại bằng app.
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User biết được các giá trị hiện tại sensor đo được.
Normal flow	<ol> <li>App cập nhật các giá trị mà sensor đo được và hiển thị số liệu lên màn hình</li> <li>User đọc các số liệu và biết được thông tin về độ đo mong muốn</li> </ol>
Alternative flow	Không có
Exception flow	Tại bước 1, App không kết nối được với server để lấy dữ liệu của sensor. App crash.

Bảng 2: UC<br/>002  $\cdot$  Xem giá trị cảm biến trên app

# 4.3 UC003 · Điều khiển thiết bị

BK	

Author	Hoàng Nhật Hà
Date	16/02/2023
Description	User muốn điều khiển, tắt bật, và cài đặt chế độ tự động cho các thiết bị đèn, quạt đã được kết nối với hệ thống thông qua app
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User tắt bật thiết bị thành công
Normal flow	<ol> <li>User bật tắt công tắc của thiết bị</li> <li>App nhận thông tin và thực hiện các kết quả điều khiển tương ứng</li> </ol>
Alternative flow	Không có
Exception flow	Tại bước 2, App không kết nối được với server để thay đổi trạng thái thiết bị. Thay đổi không được thực hiện.

Bảng 3: UC<br/>003  $\cdot$  Điều khiển thiết bị

# $4.4~\mathrm{UC004}\cdot\mathrm{Thêm}$ cảm biến, thiết bị mới

Author	Nguyễn Tiến Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thêm thiết bị mới vào nhà thông minh.
Actor	User
Trigger	User nhấn chọn nút thêm thiết bị trên màn hình Settings
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thêm thiết bị thành công
Normal flow	<ol> <li>User điền tên thiết bị, chọn loại thiết bị.</li> <li>User nhấn nút xác nhận.</li> </ol>
Alternative flow	Không có
Exception flow	<ul> <li>Tại bước 3, App không kết nối được với server để thêm thiết bị. Thêm thiết bị không được thực hiện.</li> <li>Tại bước 3, tên thiết bị bị trùng với thiết bị đã có trong hệ thống. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.</li> <li>Tại bước 3, User không nhập tên thiết bị. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.</li> </ul>

Bảng 4: UC004 · Thêm cảm biến, thiết bị mới

# $4.5~\mathrm{UC005}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập cảm biến, thiết bị



Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập ngưỡng thông báo cảm biến, tắt mở tự động của thiết bị.
Actor	User
Trigger	User bấm vào thiết bị trên màn hình Settings hoặc Dashboard
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập thiết bị thành công
Normal flow	Tùy loại thiết bị, chuyển đến use-case 006 hoặc 007.
Alternative flow	Không có
Exception flow	<ul> <li>Tại bước 3, App không kết nối được với server để thêm thiết bị. Thêm thiết bị không được thực hiện.</li> <li>Tại bước 3, tên thiết bị bị trùng với thiết bị đã có trong hệ thống. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.</li> <li>Tại bước 3, User không nhập tên thiết bị. App hiển thị thông báo lỗi và yêu cầu User nhập lại tên thiết bị. Quay lại bước 2.</li> </ul>

Bảng 5: UC<br/>005  $\cdot$  Thiết lập cảm biến, thiết bị

### $4.6~\mathrm{UC006}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập ngưỡng cảm biến

Author	Nguyễn Duy Khang
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập ngưỡng thông báo cảm biến.
Actor	User
Trigger	User ở màn hình thiết lập của cảm biến
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập cảm biến thành công
Normal flow	<ol> <li>User chọn switch bật, tắt thông báo.</li> <li>User chọn ngưỡng thông báo.</li> <li>User chọn các hành động khi cảm biến chạm ngưỡng thông báo.</li> <li>User nhấn nút lưu thiết lập.</li> </ol>
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 4, App không kết nối được với server để lưu thiết lập. Thiết lập không được lưu.

Bảng 6: UC<br/>006  $\cdot$  Thiết lập ngưỡng cảm biến

# $4.7~\mathrm{UC007}\cdot\mathrm{Thi\acute{e}t}$ lập lịch trình thiết bị



Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn thiết lập lịch trình thiết bị.
Actor	User
Trigger	User ở màn hình thiết lập của thiết bị
Pre-condition	Không có
Post-condition	User thiết lập thiết bị thành công
Normal flow	<ol> <li>User chọn switch bật, tắt chế độ tự động.</li> <li>User chọn lịch trình bật tắt tự động.</li> <li>User nhấn nút lưu thiết lập.</li> </ol>
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 3, App không kết nối được với server để lưu thiết lập. Thiết lập không được lưu.

Bảng 7: UC<br/>007 · Thiết lập lịch trình thiết bị

#### 4.8 UC008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị

Author	Du Thành Đạt
Date	10/03/2023
Description	User muốn xem lịch sử hoạt động thiết bị.
Actor	User
Trigger	User vào màn hình Activity từ thanh điều hướng
Pre-condition	Không có
Post-condition	User xem được lịch sử hoạt động
Normal flow	1. User xem lịch sử hoạt động của thiết bị.
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 1, App không kết nối được với server. Lịch sử hoạt động không được hiển thị.

Bảng 8: UC008 · Xem lịch sử hoạt động thiết bị

#### $4.9~\mathrm{UC009}\cdot\mathrm{Xem}$ thông báo vượt ngưỡng

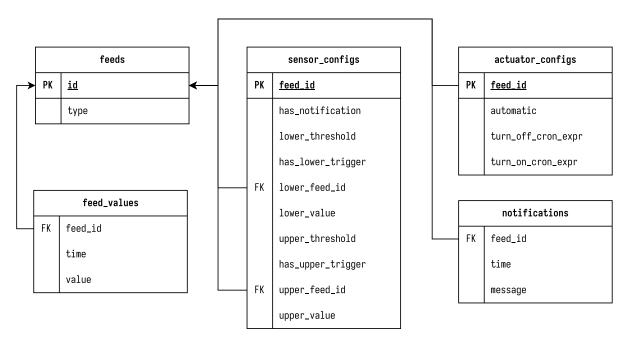


Author	Nguyễn Duy Khang
Date	10/03/2023
Description	Thông báo cảm biến chạm ngưỡng cho người dùng.
Actor	User
Trigger	Giá trị một cảm biến chạm ngưỡng được cài đặt ở UC006.
Pre-condition	User đang ở ngoài màn hình Dashboard.
Post-condition	User xem được thông báo.
Normal flow	1. Thông báo được hiển thị ở dạng snackbar dưới màn hình.
Alternative flow	Không có
Exception flow	• Tại bước 1, App không kết nối được với server. Thông báo không được hiển thị.

Bảng 9: UC009 · Xem thông báo vượt ngưỡng

### 5 Thiết kế database

Nhóm thiết kế database với lược đồ ở Hình 2.



Hình 2: Lược đồ schema của database

Lược đồ này gồm có các bảng:

feeds lưu các cảm biến và thiết bị được người dùng thêm vào nhà thông minh. type ở đây sẽ là TEMPERATURE hoặc HUMIDITY tương ứng với cảm biến nhiệt độ và độ ẩm, hoặc LIGHT cho thiết bị đèn.

feed\_values lưu các giá trị mà cảm biến hoặc thiết bị ghi nhận được thông qua MQTT.



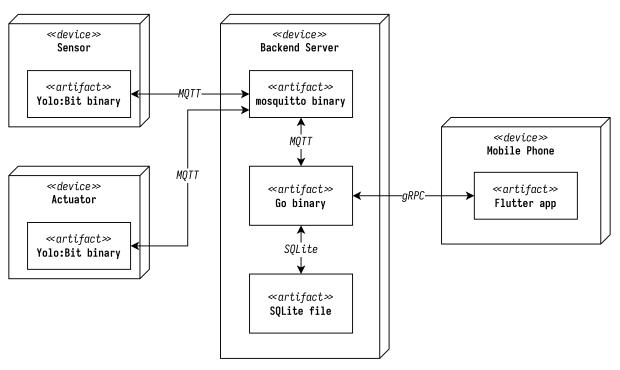
sensor\_configs lưu các cấu hình cho cảm biến, bao gồm cấu hình thông báo, ngưỡng và kích hoạt thiết bi khác.

actuator\_configs lưu các cấu hình cho thiết bi, bao gồm cấu hình kích hoat tư đông và lich trình kích hoat ở đinh dang cron.

notifications lưu các thông báo được gửi đến người dùng.

# 6 Lược đồ deployment

Nhóm đề xuất lược đồ deployment ở Hình 3.



Hình 3: Lược đồ deployment

Lược đồ này gồm các thành phần chính:

Sensor là các cảm biến, được lập trình bởi Yolo:Bit để gửi các giá tri cảm biến đo được về cho máy chủ.

Actuator là các thiết bi, tương tư như cảm biến.

Backend Server là máy chủ, chiu trách nhiêm nhân dữ liêu và cung cấp API cho ứng dung di động. Dữ liệu được nhận từ các cảm biến, thiết bị thông qua API MQTT, cung cấp bởi phần mềm mosquitto<sup>1</sup>. Các API được cung cấp bởi thư viên gRPC<sup>2</sup>. Các API này được sử dụng bởi ứng dụng di động để hiển thị dữ liệu.

Mobile Phone là thiết bi của người dùng. Ứng dung di đông sử dung các API để hiển thi dữ liêu cũng như điều khiển thiết bi.

Nhóm dự kiến nếu đưa vào hoạt động, Backend Server sẽ được chạy trên một máy tính Raspberry Pi, song không có thời gian để thử nghiêm. Ngoài ra, trong đồ án này, để đảm bảo tính ổn

¹https://mosquitto.org ²https://grpc.io

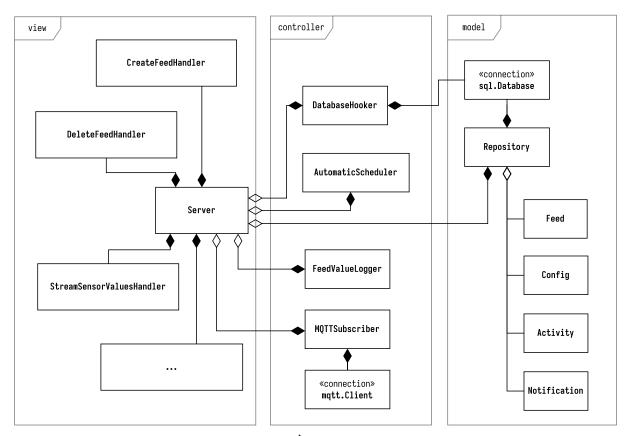
định, các cảm biến và thiết bị sẽ gửi dữ liệu thông qua một gateway khác trước khi đến được máy chủ.

#### 7 Thiết kế kiến trúc

Nhóm đề xuất mẫu thiết kế ở backend và frontend như sau.

#### 7.1 Mô hình MVC ở Backend

Lược đồ các class ở backend được biểu diễn ở Hình 4.



Hình 4: Lược đồ các class ở backend

Các class này tao thành mô hình MVC thành phần:

VerbNounHandler là các class chứa các method tiếp nhận các request từ client. Các method này được sinh tự động từ các file \*.proto do gRPC. Các class đóng vai trò là view. Các class này sẽ gọi các controller khác để xử lý và trả về kết quả cho client.

Server là class chứa các method để khởi tạo server và điều phối các controller. Class này đóng vai trò là view.

Class này sử dụng design pattern **Mediator**, là đầu mối để tất cả các handler và controller giao tiếp với nhau.

Repository là class có nhiệm vụ truy xuất dữ liệu từ database. Class này đóng vai trò là model. Feed, Config, Activity, Notification là các class model, được tạo bởi file \*.proto do gRPC sinh ra.



DatabaseHooker là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các thay đổi ngay từ database và cập nhất cho những class cần.

Class này sử dụng design pattern **Observer**, để gửi các cập nhật cho các class cần thiết khác.

AutomaticScheduler là class controller, có nhiệm vụ chạy các task định kỳ là bật tắt thiết bị theo lich.

FeedValueLogger<sup>3</sup> là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các giá trị cảm biến để sinh ra thông báo.

MQTTSubscriber là class controller, có nhiệm vụ lắng nghe các giá trị từ MQTT và lưu vào database, cũng như nhận các yêu cầu publish MQTT.

Class này sử dụng design pattern **Adaptor**, cung cấp API dễ sử dụng hơn class mqtt.Client do thư viện cung cấp.

#### 7.2 Mô hình MVC ở frontend

Do ở frontend có quá nhiều class nên nhóm xin phép không thêm vào báo cáo. Thay vào đó, nhóm xin phép trình bày sơ lược hướng tiếp cận.

Nhóm sử dụng  $\mathbf{Dart}$  /  $\mathbf{Flutter}$  để xây dựng ứng dụng di động. Trong đó, nhóm sử dụng mô hình MVC để xây dựng ứng dụng, sử dụng hướng dẫn từ [1, 2, 3].

- Các class **View** sẽ là các Widget từ Flutter, có trách nhiệm nhận dữ liệu và hiển thị, gọi các callback được truyền vào khi có tương tác người dùng.
- Các class **Controller** sẽ cung cấp các callback cho **View**, và gọi các hàm từ các controller khác để thực hiện các logic.
- Các class Model sẽ là các class đại diện cho các đối tượng trong ứng dụng, có thể là các đối tượng từ backend, hoặc các đối tượng được tạo ra để phục vụ cho việc hiển thị. Hầu hết các class này được tạo ra bởi gRPC.

# 8 Đặc tả cảm biến, thiết bị

Cảm biến, thiết bị ở đây được sử dụng do OhStem cung cấp. Dưới đây là bảng các các thiết bị được nhóm sử dụng.



Bộ kit Yolo:Bit

- 25 đèn LED đa màu, được sắp xếp theo ma trận vuông  $5 \times 5$ .
- 2 nút nhấn A, B để tương tác.
- Cảm biến ánh sáng.
- Cảm biến nhiệt độ và độ ẩm.
- Cảm biến gia tốc để đo góc nghiêng và hướng chuyển động.
- Loa phát nhac.

 $<sup>^3 \</sup>text{Tên class } \textit{dáng lẽ}$ nên là \*Notifier, tên class hiện tại mang tính tàn tích lịch sử.



DHT20	<ul> <li>Điện áp đầu vào: 3.3 V</li> <li>Đo phạm vi độ ẩm: 0 ~ 100% RH</li> <li>Dải nhiệt độ đo: −40 ~ +80°C</li> <li>Độ chính xác độ ẩm: ±3% RH (25°C)</li> <li>Độ chính xác nhiệt độ: ±0,5°C</li> <li>Tín hiệu đầu ra: Tín hiệu I2C</li> </ul>
LED RGB	<ul> <li>Điện áp hoạt động: 3.3 V</li> <li>Số lượng LED: 4 × RGB LED</li> <li>Dòng điện tối đa: 60 mA / (1 LED), 240 mA / (4 LED)</li> <li>Loại LED: WS2812-4</li> <li>Độ sáng: 0 ~ 255</li> <li>Điều khiển: Sử dụng 1 chân tín hiệu điều khiển</li> <li>Góc khả vi: &gt; 140°</li> <li>Kích thước: 48 × 24 × 18 mm (D × R × C)</li> </ul>
Quạt mini	• Điện áp hoạt động: $3.3~V$ • Tín hiệu điều khiển: $2~{\rm pins}$ • Kích thước của mạch: $24{\rm mm}~\times~48{\rm mm}~\times~16{\rm mm}$
LCD 1602 I2C	<ul> <li>Điện áp hoạt động: 3.3 V.</li> <li>Địa chỉ i2c: 0x27</li> <li>Màu: Xanh lá</li> <li>Kích thước lỗ bắt ốc: 3 × M3</li> <li>Kích thước của mạch: 80mm × 42mm × 19m</li> <li>Trọng lượng: 38g</li> </ul>

### 9 Hiện thực

Hiện thực của nhóm được đẳng tải tại địa chỉ https://github.com/dadn-dream-home.

# 10 Kết luận

Như vậy, nhóm đã đạt được những yêu cầu được đề ra ban đầu:

Thứ nhất, nhận và hiển thị dữ liệu từ thiết bị thông qua việc sử dụng giao thức MQTT, cũng như điều khiển ứng dụng và màn hình LCD.



Thứ hai, kiểm tra dữ liệu nhận được vượt quá ngưỡng cho phép thông qua backend, cũng như giao diện thiết lập ở frontend.

 $Th\acute{u}$  ba, điều khiển thiết bị thông qua ứng dụng frontend.

Thứ tư, ghi nhận hoạt động thiết bị thông qua backend cùng với cơ sở dữ liệu.

Thứ năm, sử dụng design pattern trong hiện thực, cụ thể là các pattern **Mediator**, **MVC**, **Observer**, **Adaptor**.

Trong quá trình thực hiện, nhóm cũng có gặp một số khó khăn. Nếu có sai sót, nhóm mong nhận được sự góp ý của thầy và các bạn.

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Andrea Bizzotto. https://codewithandrea.com/
- [2] "Flutter project structure: Feature-first or layer-first?." Accessed: Jun. 10, 2023. [Online]. Available: https://codewithandrea.com/articles/flutter-project-structure/
- [3] "Flutter riverpod 2.0: The ultimate guide." Accessed: Jun. 10, 2023. [Online]. Available: https://codewithandrea.com/articles/flutter-state-management-riverpod/